

Số: /TTr-BNV

*Hà Nội, ngày tháng 4 năm 2021***DỰ THẢO****TỜ TRÌNH CHÍNH PHỦ****Về việc phê duyệt Chương trình tổng thể cải cách hành chính  
nhà nước giai đoạn 2021 - 2030**

Kính gửi: Chính phủ

Thực hiện chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ về việc tổng kết thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và xây dựng Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, với vai trò cơ quan thường trực cải cách hành chính của Chính phủ và Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ, Bộ Nội vụ đã chủ trì, phối hợp với các bộ, ngành, địa phương và các cơ quan liên quan tiến hành tổng kết, đánh giá kết quả thực hiện Nghị quyết số 30c/NQPCP ngày 08/11/2011 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 (gọi tắt là Nghị quyết số 30c/NQ-CP) và xây dựng dự thảo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030. Theo đó, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ đã ban hành Quyết định số 20/QĐ-BCĐCCHC ngày 20/12/2019 về Kế hoạch tổng kết thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và xây dựng Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030; Bộ Nội vụ đã hướng dẫn các bộ, ngành, địa phương triển khai Kế hoạch tổng kết, xây dựng báo cáo tổng kết của các bộ, ngành, địa phương, báo cáo chuyên đề cải cách hành chính trên từng lĩnh vực theo đề cương thống nhất (Công văn số 6503/BNV-CCHC ngày 24/12/2019, Công văn số 6571/BNV-CCHC ngày 27/12/2019 của Bộ Nội vụ). Bộ Nội vụ và các bộ, ngành, địa phương đã tiến hành tổng kết, đánh giá việc triển khai Nghị quyết 30c/NQ-CP từ cơ sở, với nhiều hoạt động phong phú, đánh giá sát, chặt chẽ, nghiêm túc, khách quan, bảo đảm toàn diện, khoa học, hệ thống. Trên cơ sở kết quả tổng kết của các bộ, ngành, địa phương, Bộ Nội vụ đã tổng hợp, xây dựng dự thảo Báo cáo tổng kết thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và định hướng giai đoạn 2021 - 2030, dự thảo Nghị quyết của Chính phủ phê duyệt Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030. Bộ Nội vụ đã tiến hành tổ chức các hội thảo khoa học, lấy ý kiến các chuyên gia, các nhà khoa học, nhà quản lý, doanh nghiệp đóng góp cho các dự thảo; lấy ý kiến các thành viên Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ đề chỉnh sửa, hoàn thiện các dự thảo. Trên cơ sở kết quả đạt được, Bộ Nội vụ đã tham mưu cho Thủ tướng, Ban Chỉ đạo cải cách hành chính của Chính phủ tổ chức Hội nghị trực tuyến toàn quốc tổng kết Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và xây dựng Chương trình tổng thể

cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 vào ngày 18/3/2021 vừa qua. Sau Hội nghị tổng kết, thực hiện kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Thông báo số 64/TB-VPCP ngày 27/3/2021 của Văn phòng Chính phủ, Bộ Nội vụ đã rà soát, chỉnh sửa các dự thảo Báo cáo tổng kết và Nghị quyết của Chính phủ. Đến nay, Bộ Nội vụ đã trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Báo cáo tổng kết thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và định hướng giai đoạn 2021 - 2030 (Báo cáo số 128/BC-CP ngày 19/4/2021 của Chính phủ). Về dự thảo Nghị quyết của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, Bộ Nội vụ đã trình Chính phủ tại phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 3, ngày 31/3/2021 vừa qua. Thực hiện nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 41/NQ-CP phiên họp thường kỳ tháng 3/2021, ngày 01/4/2021 của Chính phủ, Bộ Nội vụ đã nghiêm túc tiếp thu ý kiến chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ, ý kiến của các đại biểu dự Hội nghị trực tuyến để chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện dự thảo Nghị quyết của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030. Bộ Nội vụ xin trình Chính phủ dự thảo Nghị quyết ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 (gọi tắt là Chương trình) với các nội dung sau đây:

## **I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ BAN HÀNH CHƯƠNG TRÌNH**

### **1. Sự cần thiết**

Cải cách hành chính nhà nước là một chủ trương nhất quán của Đảng trong suốt quá trình thực hiện công cuộc đổi mới toàn diện đất nước, cải cách hành chính luôn được coi là nhiệm vụ trọng tâm trong xây dựng nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân. Tại các kỳ đại hội, Đảng luôn coi trọng, ban hành các chủ trương, đường lối nhằm định hướng công cuộc cải cách hành chính phù hợp với yêu cầu phát triển đất nước trong từng giai đoạn. Một số nghị quyết quan trọng của Đảng gần đây, như: Nghị quyết số 17-NQ/TW, ngày 01/8/2006, Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X, về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước; Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 3/6/2017, Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa; Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ; Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp; Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018, Hội nghị

lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội; Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư... đã và đang được triển khai trong thực tiễn, là những chủ trương, định hướng quan trọng để tiến hành cải cách một cách toàn diện, đồng bộ nền hành chính nhà nước. Trên cơ sở đó, Chính phủ đã xây dựng chương trình hành động, kế hoạch cụ thể để triển khai một cách đồng bộ, toàn diện, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của đất nước trong từng giai đoạn.

Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng đã đề ra định hướng phát triển đất nước đến năm 2030, đó là “*Xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa trong sạch, vững mạnh, tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, vì nhân dân phục vụ và vì sự phát triển của đất nước. Tăng cường công khai, minh bạch, trách nhiệm giải trình; kiểm soát quyền lực gắn với siết chặt kỷ cương, kỷ luật trong hoạt động của Nhà nước và của cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục đẩy mạnh đấu tranh phòng chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu, tội phạm và tệ nạn xã hội*”. Đảng cũng xác định 3 đột phá chiến lược tại Đại hội XIII cần phải tiếp tục triển khai một cách quyết liệt, có hiệu quả trong giai đoạn tới, hai trong số ba đột phá chiến lược là những nội dung, định hướng cải cách quan trọng, đó là (1) Hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển, trước hết là thể chế phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa. Đổi mới quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, cạnh tranh hiệu quả. Tập trung ưu tiên hoàn thiện đồng bộ, có chất lượng và tổ chức thực hiện tốt hệ thống luật pháp, cơ chế, chính sách, tạo lập môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, lành mạnh, công bằng cho mọi thành phần kinh tế, thúc đẩy đổi mới sáng tạo; huy động, quản lý và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển, nhất là đất đai, tài chính, hợp tác công - tư; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền hợp lý, hiệu quả, đồng thời tăng cường kiểm tra, giám sát, kiểm soát quyền lực bằng hệ thống pháp luật. (2) Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao; ưu tiên phát triển nguồn nhân lực cho công tác lãnh đạo, quản lý và các lĩnh vực then chốt trên cơ sở nâng cao, tạo bước chuyển biến mạnh mẽ, toàn diện, cơ bản về chất lượng giáo dục, đào tạo gắn với cơ chế tuyển dụng, sử dụng, đãi ngộ nhân tài, đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao, ứng dụng và phát triển mạnh khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo; khơi dậy khát vọng phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc, phát huy giá trị văn hoá, sức mạnh con người Việt Nam, tinh thần đoàn kết, tự hào dân tộc trong sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Văn kiện Đại hội XIII của Đảng cũng nêu nhiệm vụ tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá trên nền tảng của tiến bộ khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo. Nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ, chất lượng nguồn nhân lực của đất nước, tạo cơ sở đẩy mạnh, phát triển kinh tế số, chủ động thích ứng với cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

Cụ thể hóa các chủ trương, đường lối của Đảng, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2021 - 2030 đã đề ra 3 đột phá chiến lược, một trong số đó là “Tiếp tục hoàn thiện và nâng cao chất lượng thể chế kinh tế thị trường định

hướng xã hội chủ nghĩa đầy đủ, đồng bộ, hiện đại, hội nhập, trọng tâm là thị trường các yếu tố sản xuất, nhất là thị trường quyền sử dụng đất, khoa học, công nghệ. Huy động, sử dụng các nguồn lực thực hiện theo cơ chế thị trường. Đổi mới quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, nhất là quản lý phát triển và quản lý xã hội. Xây dựng bộ máy nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa tinh gọn, hiệu lực và hiệu quả; đẩy mạnh phân cấp, phân quyền bảo đảm quản lý thống nhất, phát huy tính chủ động, sáng tạo và trách nhiệm của các cấp, các ngành”. Một trong 10 nhiệm vụ trọng tâm của Chiến lược đã xác định “Tiếp tục xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa kiến tạo phát triển, liêm chính, hành động; đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tạo đột phá trong cải cách hành chính”, “Tập trung xây dựng nền hành chính nhà nước phục vụ nhân dân, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, bảo đảm công khai, minh bạch, quản lý thống nhất, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả. Tiếp tục thực hiện chương trình tổng thể cải cách hành chính và hiện đại hóa nền hành chính quốc gia”. Với tinh thần đổi mới, với kinh nghiệm và kết quả đạt được trong giai đoạn vừa qua và với phương châm: Tiếp tục đẩy mạnh công cuộc cải cách hành chính, xây dựng nền hành chính nhà nước dân chủ, chuyên nghiệp, hiện đại, phục vụ nhân dân, góp phần thúc đẩy đổi mới sáng tạo, để thực hiện tốt chủ trương của Đảng, trong thời gian tới, Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước phải cụ thể hóa những nội dung này, thực hiện khát vọng phát triển đất nước giàu mạnh, hùng cường.

Về thực tiễn triển khai cải cách hành chính theo các nghị quyết của Đảng, thời gian qua Chính phủ đã ban hành Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08 tháng 11 năm 2011 về Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết 30c/NQ-CP). Nghị quyết 30c/NQ-CP bao gồm 5 mục tiêu, là (i) Xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa nhằm giải phóng lực lượng sản xuất, huy động và sử dụng có hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển đất nước; (ii) Tạo môi trường kinh doanh bình đẳng, thông thoáng, thuận lợi, minh bạch nhằm giảm thiểu chi phí về thời gian và kinh phí của các doanh nghiệp thuộc mọi thành phần kinh tế trong việc tuân thủ thủ tục hành chính (TTHC); (iii) Xây dựng hệ thống các cơ quan hành chính nhà nước từ trung ương tới cơ sở thông suốt, trong sạch, vững mạnh, hiện đại, hiệu lực, hiệu quả; (iv) Bảo đảm thực hiện trên thực tế quyền dân chủ của nhân dân, bảo vệ quyền con người, gắn quyền con người với quyền và lợi ích của dân tộc, của đất nước; (v) Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có đủ phẩm chất, năng lực và trình độ đáp ứng yêu cầu phục vụ nhân dân và sự phát triển của đất nước. Chương trình tổng thể đã xác định tiếp tục triển khai cải cách hành chính trên 6 lĩnh vực: Cải cách thể chế; Cải cách thủ tục hành chính; Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức; Cải cách tài chính công; Hiện đại hoá hành chính. Trong đó, trọng tâm cải cách hành chính trong giai đoạn 10 năm tới là: Xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, chú trọng cải cách chính sách tiền lương nhằm tạo động lực thực sự để cán

bộ, công chức làm việc; nâng cao chất lượng dịch vụ hành chính và chất lượng dịch vụ công.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, sự chỉ đạo quyết liệt của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và người đứng đầu cơ quan hành chính các cấp, cộng với sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, sự tham gia, hưởng ứng của người dân và toàn xã hội, quá trình triển khai Chương trình tổng thể đã đạt được nhiều kết quả quan trọng trên tất cả các lĩnh vực cải cách hành chính. Qua tổng kết đánh giá kết quả 10 năm thực hiện Nghị quyết 30c/NQ-CP cho thấy, cải cách hành chính đã đạt được nhiều thành tựu, kết quả quan trọng trên tất cả các lĩnh vực cải cách, từng bước hình thành nền hành chính phục vụ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính các cấp từ Trung ương đến địa phương, nâng cao vị thế, năng lực cạnh tranh quốc gia trong bối cảnh tác động mạnh mẽ của cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư và xu thế toàn cầu hóa; tạo tiền đề, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2011 - 2020.

Bên cạnh những thành tựu, kết quả nổi bật đã đạt được, công tác cải cách hành chính giai đoạn vừa qua còn bộc lộ một số tồn tại, hạn chế, đó là: Công tác lãnh đạo, chỉ đạo cải cách hành chính của một số cấp ủy đảng, cơ quan, đơn vị chưa thực sự quyết liệt, việc quán triệt, tuyên truyền và chỉ đạo tổ chức thực hiện, bố trí nguồn lực cho cải cách hành chính còn hạn chế. Chưa có sự đồng bộ trong cải cách hành chính với cải cách lập pháp, cải cách tư pháp. Thể chế, pháp luật vẫn còn chưa đồng bộ và thiếu nhất quán, chưa phù hợp với yêu cầu phát triển nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và dân chủ hoá đời sống xã hội trong điều kiện mới. Thủ tục hành chính trên một số lĩnh vực còn rườm rà, phức tạp, cải cách thủ tục hành chính vẫn chưa thực sự là động lực mạnh mẽ cho cải thiện môi trường kinh doanh. Hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước từ Trung ương đến địa phương vẫn chưa thật thống nhất, thông suốt. Chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức có nơi chưa đồng đều, thậm chí còn yếu, nhất là năng lực phát hiện vấn đề, tham mưu và đề xuất các biện pháp giải quyết; một số cán bộ, công chức, viên chức khi giải quyết công việc liên quan đến tổ chức và người dân chưa làm hết trách nhiệm, có lúc, có nơi còn có những hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực. Cải cách tài chính công chưa đạt mục tiêu đề ra, chưa tạo được sự thay đổi mạnh mẽ, nâng cao hiệu lực, hiệu quả trong tổ chức hoạt động của các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập. Ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử còn hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu phát triển đất nước.

Từ những cơ sở nêu trên, việc Chính phủ ban hành nghị quyết phê duyệt Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 là có cơ sở chính trị, pháp lý và thực tiễn cần thiết; nhằm thống nhất thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng về cải cách hành chính một cách hệ thống, đồng bộ, thống nhất trong giai đoạn tới, đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của người dân và xã hội về một nền hành chính phục vụ, dân chủ, pháp quyền, chuyên nghiệp, hiện đại, trong sạch, vững mạnh, bảo đảm công khai, minh bạch, quản lý thống nhất, thông suốt, hiệu lực, hiệu quả, trong bối cảnh tác động mạnh mẽ của cuộc

cách mạng công nghiệp lần thứ tư và xu hướng hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng.

## **2. Cơ sở pháp lý**

- Các nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ X, XI, XII;
- Văn kiện Đại hội lần thứ XIII;
- Nghị quyết Nghị quyết số 17-NQ/TW, ngày 01/8/2006, Hội nghị lần thứ năm Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa X, về đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý của bộ máy nhà nước;
- Nghị quyết số 11-NQ/TW, ngày 3/6/2017, Hội nghị lần thứ năm Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về hoàn thiện thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa;
- Nghị quyết số 18-NQ/TW, ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả;
- Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017, Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập;
- Nghị quyết số 26-NQ/TW ngày 19/5/2018, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ;
- Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về cải cách chính sách tiền lương đối với cán bộ, công chức, viên chức, lực lượng vũ trang và người lao động trong doanh nghiệp;
- Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018, Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội;
- Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư...
- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt “Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;
- Báo cáo số 128/BC-CP ngày 19/4/2021 của Chính phủ Báo cáo tổng kết thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020 và định hướng giai đoạn 2021 – 2030.

## **II. VỀ NỘI DUNG CỦA CHƯƠNG TRÌNH**

Nội dung của Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 được xây dựng trên cơ sở kết quả tổng kết thực tiễn 10 năm

thực hiện Nghị quyết số 30c/NQ-CP, những chủ trương, đường lối, định hướng quan trọng của Đảng về cải cách hành chính trong thời gian qua, xu hướng và kinh nghiệm trong nước và quốc tế, đặc biệt là tiếp thu tinh thần Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của đất nước giai đoạn 2021 - 2030, bao gồm:

### **1. Về quan điểm:**

Chương trình đưa ra 5 quan điểm chỉ đạo, mang tính định hướng xuyên suốt quá trình tổ chức thực hiện. Trong đó, xác định cải cách hành chính phải dựa trên quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng về đổi mới hệ thống chính trị, phải được tiến hành đồng bộ với cải cách lập pháp và cải cách tư pháp. Cải cách hành chính phải xuất phát từ lợi ích của người dân, doanh nghiệp; phải được tiến hành đồng bộ, thống nhất, có trọng tâm trọng điểm. Mặt khác, cải cách hành chính phải gắn với đổi mới tư duy, hành động sáng tạo, đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản trị và kế thừa những thành tựu trong nước giai đoạn qua và những kinh nghiệm quốc tế phù hợp.

### **2. Về mục tiêu chung:**

Từ thực tiễn và yêu cầu phát triển đất nước trong giai đoạn tới, Chương trình xác định mục tiêu: Tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính nhằm xây dựng nền hành chính dân chủ, hiện đại, chuyên nghiệp, kỷ cương, công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình; đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có phẩm chất, năng lực và uy tín ngang tầm nhiệm vụ; hệ thống cơ quan hành chính nhà nước các cấp tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả, có năng lực kiến tạo phát triển, liêm chính, phục vụ nhân dân. Nâng cao mức độ hài lòng của người dân, lấy sự hài lòng của người dân là mục tiêu phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

Trên cơ sở đó, xác định hai trọng tâm là: Xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

### **3. Về các nội dung, mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể của cải cách hành chính**

- Từ những chủ trương, đường lối của Đảng và thực trạng nền hành chính nhà nước, Chương trình tiếp tục đề ra 6 nội dung cải cách hành chính, đó là:

- + Cải cách thể chế;
- + Cải cách thủ tục hành chính;
- + Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước;
- + Cải cách chế độ công vụ;
- + Cải cách tài chính công;
- + Xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số.

- Trong từng nội dung cải cách, Chương trình đã đưa các mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể, có nội dung được lượng hóa bằng các chỉ tiêu đến năm 2025, 2030.

### **a) Về cải cách thể chế**

Tiếp tục xây dựng, hoàn thiện hệ thống thể chế của nền hành chính nhà nước, đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực; nâng cao chất lượng thể chế kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa, đồng bộ, hiện đại, hội nhập, trọng tâm là thị trường các yếu tố sản xuất, nhất là thị trường quyền sử dụng đất, khoa học, công nghệ; tạo được bước đột phá trong huy động, phân bổ và sử dụng có hiệu quả các nguồn lực để thúc đẩy phát triển đất nước; tổ chức thi hành pháp luật nghiêm minh, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của cá nhân, tổ chức và toàn xã hội.

### **b) Về cải cách thủ tục hành chính**

Cải cách quyết liệt, hiệu quả thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp; thủ tục hành chính nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước, bãi bỏ các rào cản hạn chế quyền tự do kinh doanh; cắt giảm điều kiện kinh doanh, thủ tục hành chính, tiêu chuẩn, quy chuẩn, chế độ báo cáo và danh mục hàng hóa kiểm tra chuyên ngành không cần thiết; cải thiện, nâng cao chất lượng môi trường đầu tư kinh doanh, bảo đảm cạnh tranh lành mạnh, bình đẳng, minh bạch; đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Ứng dụng công nghệ thông tin, truyền thông, nâng cao chất lượng, hiệu quả giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp.

### **c) Về cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước**

Tiếp tục rà soát chức năng, nhiệm vụ của các cơ quan hành chính nhà nước các cấp, định rõ việc của cơ quan hành chính nhà nước; phân định rõ mô hình tổ chức chính quyền nông thôn, đô thị, hải đảo và đơn vị hành chính - kinh tế đặc biệt. Tăng cường đổi mới, cải tiến phương thức làm việc nhằm nâng cao năng lực chỉ đạo, điều hành, nâng cao hiệu quả hoạt động và sắp xếp, tinh gọn hệ thống tổ chức cơ quan hành chính nhà nước các cấp theo quy định. Phấn đấu đến năm 2030, giảm còn 16 - 18 đầu mối các Bộ, cơ quan ngang Bộ; giảm mạnh đầu mối các tổ chức trung gian. Đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước; tăng cường rà soát, sắp xếp lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, có cơ cấu hợp lý và nâng cao hiệu quả hoạt động. Mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước đạt tối thiểu 90% vào năm 2025 và 95% vào năm 2030. Mức độ hài lòng của người dân về dịch vụ cung cấp y tế, giáo dục công lập đạt tối thiểu 85% vào năm 2025 và 90% vào năm 2030.

### **d) Về cải cách chế độ công vụ**

Xây dựng nền công vụ chuyên nghiệp, trách nhiệm, năng động và thực tài. Thực hiện cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong bổ nhiệm, đề bạt cán bộ và tuyển dụng công chức, viên chức để thu hút người thực sự có đức, có tài vào làm việc trong các cơ quan hành chính nhà nước.

Đến năm 2025: Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức có cơ cấu hợp lý, đáp ứng tiêu chuẩn chức danh, vị trí việc làm và khung năng lực theo quy định.



Đến năm 2030: Xây dựng được đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức chuyên nghiệp, có chất lượng cao, có số lượng, cơ cấu hợp lý; đội ngũ cán bộ các cấp, nhất là cấp chiến lược, đủ phẩm chất, năng lực và uy tín, ngang tầm nhiệm vụ: 50% - 60% số lãnh đạo, quản lý cấp phòng, vụ, cục, tổng cục và tương đương ở Trung ương, 25% - 35% số lãnh đạo, quản lý cấp sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và tương đương, trên 30% số lãnh đạo, quản lý cấp phòng trực thuộc sở, ngành, Ủy ban nhân dân cấp huyện và tương đương, 80% số lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp nhà nước có đủ khả năng làm việc trong môi trường quốc tế.

#### **đ) Về cải cách tài chính công**

Đổi mới mạnh mẽ cơ chế phân bổ ngân sách cho cơ quan hành chính, đơn vị đơn vị sự nghiệp công lập gắn với nhiệm vụ được giao và sản phẩm đầu ra.

Đến năm 2025: Có tối thiểu 20% đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ kinh phí chi thường xuyên; 100% đơn vị sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác, có đủ điều kiện, hoàn thành việc chuyển đổi thành công ty cổ phần.

Đến năm 2030: Giảm bình quân 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025; giảm bình quân 15% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập so với giai đoạn 2021 - 2025.

#### **e) Về xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số**

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng các tiến bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số, góp phần nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp; nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công cho người dân, tổ chức.

Đến năm 2025: Việt Nam thuộc nhóm 70 nước dẫn đầu về Chính phủ điện tử (EGDI).

Đến năm 2030: Việt Nam thuộc nhóm 50 nước dẫn đầu về Chính phủ điện tử (EGDI).

### **4. Về các đề án, dự án quy mô quốc gia**

Chương trình đề ra 17 đề án, dự án quy mô quốc gia để triển khai thực hiện trên phạm vi cả nước. Trong đó, có những đề án tiếp nối của giai đoạn 10 năm trước, có đổi mới, nâng cao chất lượng hiệu quả thực hiện, như: Đề án tăng cường phân cấp quản lý giữa trung ương và địa phương; Đề án theo dõi, đánh giá, xác định Chỉ số cải cách hành chính của cơ quan hành chính nhà nước các cấp; Đề án hệ thống ứng dụng công nghệ thông tin đánh giá cải cách hành chính và khảo sát sự hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước; Đề án tăng cường năng lực công chức thực hiện cải cách hành chính; thông tin, tuyên truyền cải cách hành chính... một số đề án mới đưa vào có tính nghiên cứu, đề xuất mô hình như: nghiên cứu mô hình, cơ cấu chính phủ trong thời gian tới theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả phù hợp với xu hướng chung của thế giới và yêu cầu phát triển; nghiên cứu mô hình tổ

chức cơ quan độc lập có chức năng thực thi pháp luật trên một số lĩnh vực; thí điểm thực hiện hợp đồng hành chính. Một số đề án nhằm tiếp tục triển khai đầy mạnh cải cách thủ tục hành chính, xây dựng Chính phủ điện tử, Chính phủ số; đổi mới đánh giá kết quả hoạt động của tổ chức, kết quả làm việc của đội ngũ công chức, viên chức; đổi mới, nâng cao hiệu quả thực thi cơ chế kiểm soát quyền lực nhà nước...

### **5. Về giải pháp thực hiện Chương trình**

Chương trình đưa ra 6 nhóm giải pháp để thực hiện, đó là: Tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành việc triển khai thực hiện cải cách hành chính từ Trung ương đến địa phương; tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, người dân, doanh nghiệp và xã hội; Bố trí đủ nguồn tài chính và nhân lực cho cải cách hành chính; Tạo động lực cải cách trong đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Đổi mới phương pháp theo dõi, đánh giá định kỳ kết quả thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính; thường xuyên đo lường sự hài lòng của người dân, tổ chức. Đẩy mạnh ứng dụng khoa học và công nghệ, nhất là công nghệ thông tin, truyền thông, công nghệ số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhằm nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động, chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính.

### **6. Về kinh phí thực hiện Chương trình**

Kinh phí thực hiện Chương trình được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành. Ngoài ra, khuyến khích việc huy động theo quy định của pháp luật các nguồn kinh phí ngoài ngân sách Trung ương để triển khai Chương trình.

### **7. Về tổ chức thực hiện**

Chương trình phân công triển khai thực hiện theo 3 nhóm đối tượng:

- Trách nhiệm của tất cả các bộ, ngành, địa phương phải triển khai thực hiện đầy đủ các nội dung của Chương trình.
- Trách nhiệm của các bộ chủ trì triển khai các đề án, dự án quy mô quốc gia.
- Trách nhiệm của Bộ Nội vụ cơ quan chủ trì triển khai Chương trình và các bộ, cơ quan được phân công chủ trì triển khai một số nội dung trọng tâm, cụ thể.

Nội dung cụ thể của Chương trình tại dự thảo Nghị quyết của Chính phủ (kèm theo Tờ trình này).

## **III. Ý KIẾN CỦA CÁC BỘ, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG**

Trong quá trình tổng kết Nghị quyết số 30c/NQ-CP và xây dựng Dự thảo Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, Bộ Nội vụ đã tổ chức các hội nghị, hội thảo và có Công văn đề nghị các bộ, ngành và địa phương có ý kiến đóng góp đối với Dự thảo Báo cáo tổng kết cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 và Dự thảo Nghị quyết của Chính phủ

ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030. Trên cơ sở ý kiến đóng góp này, Bộ Nội vụ nghiêm túc tiếp thu những nội dung phù hợp để chỉnh sửa, bổ sung và hoàn thiện Dự thảo Báo cáo sơ kết công tác cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 và Dự thảo Nghị quyết của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030<sup>i</sup> (có Bản tổng hợp ý kiến của các bộ, cơ quan liên quan và giải trình tiếp thu của Bộ Nội vụ kèm theo).

Bộ Nội vụ xin trình Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định./.

***Nơi nhận:***

- Như trên;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Lưu: VT, CCHC.

**BỘ TRƯỞNG**

**Phạm Thị Thanh Trà**

---

<sup>i</sup> 1. Các bộ, địa phương đã có văn bản góp ý, nhất trí với dự thảo Nghị quyết (không có góp ý thêm), gồm có: Bộ Công Thương, Bộ Giao thông Vận tải, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Xây dựng, Bảo hiểm xã hội Việt Nam, Đài Truyền hình Việt Nam, Đài Tiếng nói Việt Nam, Viện hàn lâm Khoa học công nghệ Việt Nam; Bắc Ninh, Bến Tre, Cao Bằng, Đắk Lắk, Đắk Nông, Long An, Nam Định, Phú Yên, Thanh Hóa, Thừa Thiên Huế, Trà Vinh.

2. Các địa phương không có văn bản góp ý: An Giang, Bắc Kạn, Bạc Liêu, Bình Dương, Bình Phước, Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh, Hậu Giang, Lai Châu, Lào Cai, Quảng Nam, Quảng Trị, Tây Ninh, Tiền Giang.